

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH TỔNG NGƯỜI NỘI BỘ/NGƯỜI LIÊN QUAN
Khối: UPCoM/Niêm yết – Ngày gửi: 18/07/2025

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Giấy NSH	Ngày cấp	Ghi chú
Number(10)	Varchar(10)	Varchar(50)	Varchar(100)	Varchar(100)	Integer (CCCC; Hộ chiếu; ĐKKD)	Varchar(30)	Date (dd/mm/yyyy)	
1		Lê Tấn Long	Chủ tịch Hội đồng Quản trị		CMND	205577627	08/01/2008	
1.1		Lê Chữ		Cha đẻ	Không có	không có		
1.2		Đặng Thị Hiếu		Mẹ đẻ	Không có	không có		
1.3		Lê Thị Liên		Vợ	Không có	không có		
2	009C042528	Trần Hoài Thanh	Phó CT Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc		CCCC	048072004665	10/05/2021	
2.1		Trần Văn Đối		Bố đẻ	CMND	200036419	27/03/2008	Đã mất
2.2		Nguyễn Thị Nga		Mẹ đẻ	Không có	không có		
2.3		Nguyễn Thị Giao Thoa		Vợ	CMND	201374931	16/03/1995	
2.4		Trần Nguyễn Hoài Anh		Con gái	Không có	không có		
2.5		Trần Nguyễn Hoàng Anh		Con gái	Không có	không có		
3	008C510234	Lưu Văn Minh Thành	Thành viên Hội đồng quản trị/Phó Tổng Giám đốc		CCCC	049075017597	27/06/2021	
3.1		Lưu Văn Hoa		Bố đẻ	CCCC	049048004255	01/09/2021	
3.2		Lưu Thị Huệ		Mẹ đẻ	CCCC	049151005389	01/09/2021	
3.3		Võ Thị Nhật Hiệp		Vợ	CCCC	049180019428	20/08/2021	
3.4		Lưu Văn Minh Tuấn		Con trai	Không có	không có		
3.5		Lưu Văn Minh Khang		Con trai	Không có	không có		
4		Trần Thanh Bình	Thành viên Hội đồng quản trị		CCCC	049072017914	16/09/2021	
4.1		Trần Thanh Tùng		Bố đẻ	Không có	không có		Đã mất
4.2		Phan Thị Ngân		Mẹ đẻ	CCCC	049144002712	27/12/2021	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Giấy NSH	Ngày cấp	Ghi chú
Number(10)	Varchar(10)	Varchar(50)	Varchar(100)	Varchar(100)	Integer (CCCC; Hệ chiếu; ĐKKD)	Varchar(30)	Date (dd/mm/yyyy)	
4.3		Ngô Thị Xuân Tường		Vợ	CCCC	049176006057	16/09/2021	
5		Trần Quốc Trân	Chủ tịch Hội đồng Quản trị		CCCC	049069024599	12/01/2022	
5.1		Trần Văn Xuân		Bố đẻ	Không có	không có		
5.2		Nguyễn Thị Hữu		Mẹ đẻ	Không có	không có		
5.3		Trần Vỹ Phương		Con gái	Không có	không có		
5.4		Trần Vũ Tuyên Hoàng		Con trai	Không có	không có		
5.5		Nguyễn Thị Lệ		Vợ	Không có	không có		Đã mất
6		Nguyễn Thị Minh Hòa	Trưởng Ban kiểm soát		CCCC	049176010176	11/01/2022	
6.1		Nguyễn Xuân Dương		Cha đẻ	Không có	không có		Đã mất
6.2		Đinh Thị Tâm		Mẹ đẻ	Không có	không có		Đã mất
6.3		Nguyễn Xuân Yên		Chồng	CCCC	046069007126	11/01/2022	
6.4		Nguyễn Thị Thủy Dung		Con gái	Không có	không có		
6.5		Nguyễn Văn Quốc		Con trai	Không có	không có		
7		Đoàn Thị Tố Trinh	Thành viên Ban kiểm soát		CCCC	049181005931	27/12/2022	
7.1		Đoàn Văn Mai		Cha đẻ	CCCC	049056010386	12/02/2023	
7.2		Dương Thị Đào		Mẹ đẻ	CCCC	049157015714	12/02/2023	
7.3		Phạm Hồng Vũ		Chồng	CCCC	049078027728	27/12/2021	
8		Phạm Thị Trúc Linh	Thành viên Ban kiểm soát		CCCC	049187006328	11/01/2022	
8.1		Phạm Thanh Nhân		Cha đẻ	CMND	205250431	30/08/2019	
8.2		Hồ Thị Lân		Mẹ đẻ	CMND	205250430	30/08/2019	
8.3		Cao Minh Trí		Chồng	CMND	212553668	16/11/2016	
8.4		Cao Minh Tuệ		Con gái	Không có	không có		Còn nhỏ
8.5		Cao Minh Long		Con trai	Không có	không có		Còn nhỏ
9		Nguyễn Thị Hoài Nhân	Kế toán trưởng		CCCC	049177013641	22/09/2021	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Giấy NSH	Ngày cấp	Ghi chú
Number(10)	Varchar(10)	Varchar(50)	Varchar(100)	Varchar(100)	Integer (CCCC; Hệ chiếu; ĐKKD)	Varchar(30)	Date (dd/mm/yyyy)	
9.1		Nguyễn Lê		Cha đẻ	CMND	205906189	04/06/2012	
9.2		Nguyễn Thị Tiên		Mẹ đẻ	CMND	200304047	13/02/1979	
9.3		Mai Thọ		Chồng	CMND	33A981128270	01/06/2002	
9.4		Mai Anh Huy		Con trai	Không có	không có		
9.5		Mai Khánh Duy		Con trai	Không có	không có		

NGƯỜI LẬP



Hoàng Danh Phú

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Hoài Thanh

